

Số: /BC-SVHTT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Về việc cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường

Kính gửi: Cục Văn hóa cơ sở.

Thực hiện chỉ đạo của Cục Nghệ thuật biểu diễn tại Công văn số 906/VHCSVNQC ngày 12/10/2022 của Cục Văn hóa cơ sở về việc rà soát, báo cáo việc cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Về vấn đề này, Sở Văn hóa và Thể thao báo cáo như sau:

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 54/2019/NĐ-CP

Ngay khi Nghị định số 54/2019/NĐ-CP có hiệu lực đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, là cơ sở pháp lý quan trọng trong việc quản lý hoạt động dịch vụ kinh doanh karaoke, vũ trường. Cùng với các loại hình kinh doanh dịch vụ văn hóa khác, hoạt động dịch vụ karaoke, vũ trường đem lại hiệu quả xã hội thiết thực, tạo điều kiện cho mọi tầng lớp Nhân dân tham gia hưởng thụ hoạt động văn hóa hiện đại, lành mạnh, đồng thời góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thương mại - du lịch. Những năm qua, công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa nói chung và hoạt động karaoke, vũ trường nói riêng luôn được chú trọng tăng cường. công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa nói chung và hoạt động karaoke nói riêng đã được chú trọng tăng cường.

Triển khai thực hiện Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi giao dịch, thực hiện thủ tục hành chính với cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương. Đồng thời, rút ngắn thời gian di chuyển trong công tác hoàn thiện, nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính và công tác thẩm định cấp giấy phép của cơ quan quản lý nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác giải quyết, cải cách thủ tục hành chính.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, tạo điều kiện để phát triển và quản lý dịch vụ karaoke, vũ trường trên địa bàn; tổ chức phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các cơ sở kinh doanh giúp cho chủ các cơ sở hiểu biết các quy định về điều kiện hoạt động, an ninh trật tự

và phòng chống cháy nổ, hợp đồng lao động... Trong quá trình hoạt động, đại đa số các cơ sở dịch vụ kinh doanh karaoke, vũ trường đã có ý thức tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về điều kiện, tiêu chuẩn tổ chức hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng nói chung, kinh doanh karaoke, vũ trường nói riêng, thực hiện tốt chính sách thuế, sử dụng lao động, phòng chống cháy nổ, tệ nạn xã hội, có tinh thần trách nhiệm, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương. Nhiều cơ sở kinh doanh có sự đầu tư, hệ thống sang trọng, đẳng cấp, trang thiết bị âm thanh, ánh sáng hiện đại ... đáp ứng nhu cầu giải trí của người dân. Tuy có những bước chuyển biến tích cực song do chính lợi nhuận từ loại hình kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường nên vẫn còn một số chủ cơ sở kinh doanh chưa nhận thức đầy đủ về điều kiện kinh doanh, chưa tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh có điều kiện, một số cơ sở hoạt động chưa đảm bảo về PCCC, an ninh trật tự,...

- Thanh tra Sở đều xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về lĩnh vực văn hóa và Nghị định số 54/2019/NĐ-CP của Chính phủ cho công chức và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường. Từ năm 2019 đến nay, đã tổ chức 03 hội nghị phổ biến cho công chức phòng Văn hóa và Thông tin, cán bộ, công chức văn hóa – xã hội các xã, phường, thị trấn, tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh karaoke, vũ trường với 303 lượt người tham dự.

- Hàng năm, Thanh tra Sở tham mưu Giám đốc Sở phê duyệt kế hoạch thanh tra, trong đó có thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong tham mưu cấp giấy phép đủ điều kiện, giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện trong hoạt động kinh doanh karaoke tại phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Từ 2019 đến nay, Thanh tra Sở đã tham mưu Giám đốc Sở ban hành 04 cuộc thanh tra tại các Phòng Văn hóa và Thông tin Diên Khánh, Cam Lâm, Nha Trang, Cam Ranh (đã ban hành 03 kết luận thanh tra; 01 cuộc đang dự thảo kết luận thanh tra tại Phòng Văn hóa và Thông tin Cam Ranh). Qua thanh tra đã chấn chỉnh, nhắc nhở, hướng dẫn các phòng Văn hóa và Thông tin trong công tác tham mưu UBND cấp huyện cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn

2. Đề xuất những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung đề quy định chặt chẽ hơn đối với việc cấp phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường.

2.1. Đối với thủ tục hồ sơ cấp phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke (tăng số phòng kinh doanh karaoke)

+ Cơ sở pháp lý

(1) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐCP ngày 19 tháng 6 năm 2019);

(2) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: Nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).

(3) Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đã được cấp: Nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường 12 hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).

+ Cơ sở thực tiễn

Đối với thủ tục hồ sơ cấp giấy phép đủ điều kiện có yêu cầu trong thành phần hồ sơ có bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

Thực tế, giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đều ghi số lượng phòng kinh doanh karaoke. Trong khi đó, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện dịch vụ kinh doanh karaoke không yêu cầu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự với số lượng phòng đề nghị tăng. Do đó, dẫn đến hệ lụy những phòng karaoke được điều chỉnh không đảm bảo về phòng cháy, chữa cháy và an ninh trật tự.

- Vì vậy, đề nghị điều chỉnh, bổ sung thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke như sau:

(1) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐCP ngày 19 tháng 6 năm 2019);

(2) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: Nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).

(3) Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đã được cấp: Nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường 12 hợp

nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).

(4) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

2.2. Các mẫu ban hành theo Nghị định còn thiếu như: Mẫu biên bản thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế các điều kiện (Điều 11); mẫu yêu cầu tạm dừng kinh doanh để khắc phục vi phạm (Điều 15); mẫu thu hồi Giấy phép đủ điều kiện (Điều 16).

2.3. - Tại khoản 4 Điều 4 quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke: “Không được đặt chốt cửa bên trong phòng hát hoặc đặt thiết bị báo động (trừ các thiết bị báo cháy nổ)”. Đề xuất bổ sung: “Cửa phòng phải là cửa kính không màu, bên ngoài nhìn thấy khách hát trong phòng karaoke, không được đặt chốt cửa bên trong phòng hát hoặc đặt thiết bị báo động (trừ các thiết bị báo cháy nổ)” để thuận lợi cho công tác kiểm tra, không làm ảnh hưởng đến khách hát hoặc khi có cháy, nổ xảy ra khách hát trong phòng có thể nhận biết và tự thoát hiểm.

2.4. Tại Điều 10 quy định hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh: Không yêu cầu nộp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh và văn bản thẩm định đủ điều kiện về phòng, chống cháy nổ của cơ quan Công an cấp do đó không biết cơ sở đó có đủ điều kiện về phòng, chống cháy nổ không.

2.5. Tại Điều 12 quy định trình tự điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh: Không quy định phải có văn bản thẩm định đủ điều kiện về phòng, chống cháy nổ và Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự của cơ quan Công an cấp đối với việc điều chỉnh tăng thêm số phòng, do đó các phòng điều chỉnh tăng thêm không cần văn bản thẩm định đủ điều kiện về phòng, chống cháy nổ và Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự. - Tại Điều 14 tự chấm dứt kinh doanh: “*Doanh nghiệp, hộ kinh doanh khi tự chấm dứt kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường có trách nhiệm gửi văn bản thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh và Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh đã cấp cho cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh*”, Không thực tế vì sau thời gian này doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã đóng cửa hoặc trả mặt bằng.

2.6. Đề nghị tinh gọn Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (một bản) vì thực tế các cơ sở kinh doanh thực hiện điều chỉnh Giấy phép nhiều lần dẫn đến việc có rất nhiều Giấy phép điều chỉnh, điều chỉnh lần 1,2,3... và Giấy phép này là một phần không thể tách rời của Giấy phép cấp trước đây nếu điều chỉnh từ lần thứ 2, 3... khi cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra thực tế, phải cầm nghiên

cứu 2,3 ...từ Giấy phép điều chỉnh thay đổi về số lượng phòng gây rối, mất thời gian cho công tác quản lý của cơ quan quản lý nhà nước.

2.7. Đề nghị quy định về phí, lệ phí đối với các trường hợp giảm phòng karaoke.

3. Triển khai rà soát, thống kê số liệu xử lý vi phạm và công tác cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường theo thẩm quyền đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường, giai đoạn từ năm 2019 đến tháng 10 năm 2022. (Phụ lục đính kèm)

Sở Văn hóa và Thể thao kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- UBND tỉnh (VBĐT – báo cáo);
- Ban Giám đốc (VBĐT);
- Lưu: VT, QLVHGD (An).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thiện